TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày: 12-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.
Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức; Ông Phan Văn Minh
Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2020/QĐXXST-HS ngày 28/12/2020 đối với các bị cáo sau:

1. Nguyễn Văn T. Sinh ngày 22/3/1966 tại Bình Định. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 15, khu vực 2, phường Nhơn B, thành phố quy N, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: lái xe. Trình độ học vấn: 2/12. Dân tộc: kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn B, và bà Nguyễn Thị S (Đã chết). Vợ là Ngô Thị Th, sinh năm 1967 và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn X. Sinh ngày 15/9/1973 tại Bình Định. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Nghĩa Đ, xã Ân Ngh, huyện Hoài Â, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: phụ xe. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Bá H và bà Nguyễn Thị M (Đã chết). Vợ là Trần Thị Hồng X (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008. Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Ngô Thị Th, sinh năm 1969. Địa chỉ: tổ 15, khu vực 2, phường Nhơn B, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định. Có mặt

- Anh Trần Quốc T, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ 7, khu vực 7, phường Bùi Thị X, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

a. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10h20’ ngày 01/7/2020, tại khu vực ngã ba Đồi Thông, đường Nguyễn H, thị trấn Đăk Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai kiểm tra xe ô tô BKS: 77L-1497 (loại xe chở khách 16 chỗ) do Nguyễn Văn T (sinh năm 1966, trú tại tổ 15, khu vực 2, phường Nhơn B, TP.Quy N, tỉnh Bình Định) điều khiển và Nguyễn Văn X (sinh năm: 1973, trú tại xã Ân Ngh, huyện Hoài Â, tỉnh Bình Định) là phụ xe. Quá trình kiểm tra phát hiện trên xe có 2700 bao thuốc lá các loại gồm: 440 bao thuốc ESSE LIGHTS; 160 bao thuốc ESSE MENTHOL; 100 bao thuốc ESSE CLASSIC; 200 bao thuốc BLEND NO.555 GOLD; 150 bao thuốc CAPRI; 500 bao thuốc RICHMOND; 1150 bao thuốc JET, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ. Cơ quan Công an đã đưa đối tượng đến Công an huyện Đăk Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiến hành lấy mẫu vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn X, gồm: 50 bao thuốc lá, nhãn hiệu Jet; 20 bao thuốc lá, nhãn hiệu ESE LIGHTS; 10 bao thuốc lá, nhãn hiệu ESE MENTHOL; 10 bao thuốc lá, nhãn hiệu ESE CLASIC; 10 bao thuốc lá, nhãn hiệu 555 GOLD; 10 bao thuốc lá, nhãn hiệu CAPRI; 20 bao thuốc lá, nhãn hiệu RICHMOND *(Tổng cộng: 130 bao thuốc lá)* để tiến hành trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định.

Tại Kết luận giám định số 705/C09C(Đ2) ngày 20/8/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Toàn bộ số thuốc lá gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm, không phải là thuốc lá được sản xuất tại Việt Nam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn X khai nhận:

Nguyễn Văn T là tài xế lái xe ô tô BKS: 77L-1497 vận chuyển hành khách tuyến Bình Định đến Gia Lai và ngược lại, còn Nguyễn Văn X là phụ xe cho T. Sáng ngày 01/7/2020, trong lúc T đang đậu xe ô tô tại đường Nguyễn Tất Thành thì một người phụ nữ tên là Lớn, sử dụng số điện thoại 0935754940 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến thuê T vận chuyển thuốc lá về cầu Bà D, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định, tại đây sẽ có người nhận hàng, T đồng ý. Đến khoảng 09h20’ cùng ngày, đối tượng tên Lớn gọi điện thoại báo cho T biết có người chở thuốc lá đến giao cho T. Một lúc sau, có 02 đối tượng (chưa xác định được nhân thân lai lịch) điều khiển xe máy chở thuốc lá đến, T nói Nguyễn Văn X nhận hàng (thuốc

lá) bỏ lên xe ô tô. Khi X nhận thuốc lá xong thì 01 đối tượng đưa cho T 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi ngàn) tiền cước vận chuyển. Sau đó, T điều khiển xe ô tô về Bình Định, khi đi đến ngã ba Đồi Thông, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt và thu giữ 2.700 bao thuốc lá các loại; 320.000 đồng; xe ôtô BKS: 77L-1497 và các giấy tờ có liên quan đến xe ôtô.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn X còn khai ngày 28/6/2020 và 30/6/2020 đã chở thuốc lá cho người phụ nữ tên là Lớn từ thành phố P về giao cho đối tượng ở Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, T và X không biết nhân thân lai lịch của đối tượng nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

***** Đối với xe ô tô BKS:77L-1497: Do T đứng tên sở hữu. Tại hồ sơ thể hiện: ngày 26/3/2020 T bán xe này cho anh Trần Quốc T (sinh năm: 1992, trú tại tổ 7, KV7, phường Bùi Thị X, TP.Quy N, tỉnh Bình Định) với giá 25.000.000đ, do xe cũ, gần hết hạn sử dụng (sản xuất năm 2004) nên hai bên thống nhất chỉ viết giấy tay, không làm thủ tục sang tên, đổi chủ (tại thời điểm bán xe có bà Ngô Thị Th - là vợ của T, Nguyễn Văn Đ - là con của T và anh Nguyễn Đình H - là bạn của Đ chứng kiến). Đến ngày 27/6/2020, anh T cho T thuê lại xe với giá 500.000đ/ ngày, việc T sử dụng xe ô tô trên vận chuyển thuốc lá T không biết.

*** Tang vật chứng đã thu giữ:**

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit; BKS: 77L-1497

- 01 (Một) Giấy đăng ký xe ô tô BKS: 77L-1497 mang tên Nguyễn Văn T.

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77L-1497.

- 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Văn T

- 01 (Một) Giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn T.

- 02 (hai) điện thoại di động (hiệu KECHAODA và hiệu MICROSOFT) không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 320.000đ (Ba trăm hai mươi ngàn đồng);

- 2.700 (Hai ngàn bảy trăm) bao thuốc lá các loại (Esse Light: 440 bao; Richmond: 500 bao; Capri: 150 bao; Esse Menthol: 160 bao; 555 Gold: 200 bao; Jet: 1150 bao; Esse Classic: 100 bao).

Đối với toàn bộ số thuốc lá, sau khi giám định còn lại là 2.570 bao điếu (2.700 trừ đi 130 bao thuốc lá lấy mẫu giám định). Ngày 23/9/2020, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử lý vật chứng số 76/CSKT giao số thuốc lá này cho Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS-P1 ngày 03/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

b. Về diễn biến phiên tòa:

* Các bị cáo thừa nhận toàn nội dung cáo trạng truy tố là đúng, đều thấy hối hận về hành vi phạm tội, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn T mong HĐXX trả lại chiếc xe cho bị cáo để bị cáo trả lại cho anh Trần Quốc T.

* Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 12-01-2021

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 12-01-2021

Về vật chứng: Đối với số thuốc lá thu giữ đã giao cho cơ quan Cục quản lý thị trường xử lý theo quy định pháp luật, nên không đề cập xem xét trong vụ án này.

Tịch thu ½ giá trị xe ô tô BKS 77L-1497 của bị cáo T, tương đương số tiền 12.500.000 đồng (theo giá đã thỏa thuận mua bán xe trước đây), ½ giá trị xe còn lại trả cho bà Ngô Thị Th.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe ôtô mang tên Nguyễn Văn T

Xe ô tô BKS 77L-1497 và 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS 77L-1497 mang tên Nguyễn Văn T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77L-1497; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Văn T BKS 77L-1497 để đảm bảo cho việc thi hành án

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 320.000đ thu lợi bất chính và giá trị 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X 01 điện thoại di động

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Thuận: nhất trí như đề nghị của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Quốc T cho rằng trước đây bị cáo T có bán cho anh xe ô tô BKS 77L-1497 nhưng hai bên chỉ làm giấy viết tay mua bán, nay bị cáo sử dụng xe vận chuyển hàng cấm nên anh nhất trí như ý kiến của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận như sau:

Với mục đích kiếm tiền công từ việc vận chuyển thuê nên vào lúc 10h20’ ngày 01/7/2020, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn X đã sử dụng xe ô tô BKS 77L-1497 vận chuyển trái phép 2700 bao thuốc lá các loại gồm: 440 bao thuốc ESSE LIGHTS; 160 bao thuốc ESSE MENTHOL; 100 bao thuốc ESSE CLASSIC; 200 bao thuốc BLEND NO.555 GOLD; 150 bao thuốc CAPRI; 500 bao thuốc RICHMOND; 1150 bao thuốc JET, đều là thuốc lá điếu thành phẩm, không phải là thuốc lá được sản xuất tại Việt Nam, không có giấy tờ hợp pháp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X tội “Vận chuyển hàng cấm” với T tiết định khung “Thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về T chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại. Theo đó, bị cáo Nguyễn Văn T là lái xe, trực tiếp giao dịch để vận chuyển nên có vai trò chính, bị cáo Nguyễn Văn X là phụ xe nên giữ vai trò giúp sức cho bị cáo T. Cần thiết phải xử các bị cáo hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục các bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung với mức án của bị cáo T cao hơn bị cáo X

[4] Về các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt trình bày lý do bị cáo bị bệnh tim thiếu máu cục bộ hở van 2 lá ¼, hiện vẫn đang điều

trị, bị cáo có cha được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó các bị cáo đều được hưởng các T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, trong đó bị cáo T có T tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 nhiều hơn bị cáo X.

[5] Về hình phạt chính:

Các bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có T tiết tăng nặng, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe chung. Như vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao "*hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo",* cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T vận chuyển thuốc lá nhằm mục đích nhận tiền công, nhưng số tiền công bị cáo nhận thấp, bản thân bị cáo lại đau ốm, đang điều trị; bị cáo X là phụ xe, chưa có thu lợi gì, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số thuốc lá còn lại sau giám định đã được giao cho Cục quản lý thị trường tỉnh Gia Lai xử lý theo quy định pháp luật, nên không đề cập giải quyết.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS 77L-1497 cùng các giấy tờ xe đứng tên chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn T: Mặc dù bị cáo T khai đã bán cho anh Trần Quốc T, tuy nhiên hai bên chỉ lập giấy tờ viết tay mua bán, không có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên việc mua bán xe chưa đúng quy định về chuyển quyền sở hữu xe ô tô đã qua sử dụng, bị cáo T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, bà Th không biết việc này nên Hội đồng xét xử tịch thu 1/2 giá trị xe của bị cáo T, ½ giá trị xe còn lại trả cho bà Ngô Thị Th.

Đối với việc xác định giá trị xe: hồ sơ thể hiện quá trình mua bán xe giữa bị cáo T và anh Trần Quốc T thỏa thuận giá trị xe là 25.000.000 đồng, phù hợp với niên hạn sử dụng xe còn lại và hiện trạng thực tế của xe nên Hội đồng xét xử coi như giá trị xe ô tô là 25.000.000 đồng

Do đó, khi bản án có hiệu lực pháp luật Cơ quan thi hành án có quyền thực hiện thủ tục phát mãi xe ô tô để thi hành án và sung quỹ ½ giá trị xe ô tô. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện xong việc nộp lại ½ giá trị xe ô tô, tương đương số tiền 12.500.000 đồng thì bị cáo T được nhận lại xe ô tô này.

Đối với số tiền 320.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T, là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo vận chuyển thuốc lá mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo dùng để liên lạc nhận vận chuyển thuốc, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn X, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo X.

Đối với việc mua bán xe giữa bị cáo Nguyễn Văn T với anh Trần Quốc T do anh Toàn không yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Đối với hành vi của những người liên quan:

Đối với đối tượng tên Lớn sử dụng số điện thoại 0935.754.940: Quá trình điều tra xác định, chủ đăng ký thuê bao số điện thoại trên là anh Puih Alih. Tuy nhiên anh Puih Alih không sử dụng số thuê bao 0935754940 và không cho ai mượn CMND để đăng ký thông tin đối với số thuê bao điện thoại trên. Do đó kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với các đối tượng trực tiếp giao thuốc lá cho T và X tại TP.P, tỉnh Gia Lai và đối tượng nhận thuốc lá của T và X tại Bình Định, T và X không biết nhân thân lai lịch đối tượng nên không có cơ sở xác minh.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X phạm tội *"*Vận chuyển hàng cấm"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn B, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nhơn B, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn T

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn X cho Ủy ban nhân dân xã Ân Ngh, huyện Hoài Â, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn X có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ân Ngh, huyện Hoài Â, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn X

- Trường hợp bị cáo nào thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo nào cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 (*hai*) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo đó phải chấp hành hình phạt của Bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu ½ giá trị xe ô tô BKS 77L-1497 màu sơn trắng, số khung CVF4R-20836, số máy HFFA4R20836 có giấy đăng ký xe ô tô BKS 77L-1497 mang tên Nguyễn Văn T, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77L-1497, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Văn T BKS 77L-1497 để sung vào Ngân sách Nhà nước; ½ giá trị xe còn lại trả cho bà Ngô Thị Th. Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà bị cáo Nguyễn Văn T không thực hiện xong việc nộp lại ½ giá trị xe ô tô, tương đương số tiền 12.500.000 đồng thì Cơ quan Thi hành án có quyền thực hiện thủ tục phát mãi xe ô tô để thi hành án và sung quỹ ½ giá trị xe ô tô theo giá trị phát mãi. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện xong việc nộp lại ½ giá trị xe ô tô, tương đương số tiền 12.500.000 đồng thì bị cáo Nguyễn Văn T và vợ là bà Ngô Thị Th được nhận lại xe ô tô này cùng giấy đăng ký xe ô tô BKS 77L-1497 mang tên Nguyễn Văn T, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77L-1497, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Văn T BKS 77L-1497.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe ôtô mang tên Nguyễn Văn T

Tịch thu sung quỹ Nhà nước giá trị 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA số imel 1: 866972043756157, số imel 2: 866972043756165, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 320.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn T.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT màu đen, số imel 357819066896889, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 17/2021 lập ngày 04/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Viện KSND cấp cao*
- *TAND cấp cao*
- *Viện KSND tỉnh Gia lai;*
- *Công an tỉnh Gia Lai;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;*
- *Cục THADS tỉnh Gia Lai;*
- *Bị cáo; bị hại*
- *Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Hồng